TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN VĂN GIANG** **TỈNH HƯNG YÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 74/2023/HSST
Ngày: 26/6/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĂN GIANG, TỈNH HƯNG YÊN

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Miện

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Ngô Đức Dũng

Ông Tạ Minh Tiếp

- **Thư ký phiên tòa**: Bà Trịnh Thị Phương - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Văn Giang

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Giang tham gia phiên tòa**: Bà Nguyễn Thị Hảo - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 6 năm 2023, tại Nhà Văn hóa thôn A, xã N, huyện V, tỉnh Hưng Yên, Tòa án nhân dân huyện Văn Giang mở phiên tòa lưu động xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 65/2023/TLST-HS ngày 26/5/2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 62/2023/QĐXXST-HS ngày 12/6/2023 đối với:

*** Bị cáo:** ***Vàng Văn Đ***; Tên gọi khác: Không có; giới tính: Nam; Sinh năm 1995 tại huyện S, tỉnh Lai Châu; HKTT/ nơi cư trú: Bản C, xã C, huyện S, tỉnh Lai Châu; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Thái; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 3/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông: Vàng Văn C (đã chết) và bà Điêu Thị N sinh năm 1958; Vợ, con: Không có; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 15/12/2022, hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh H. (Có mặt)

*** Người bào chữa cho bị cáo Đ**: Bà Đỗ Thị H - Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh H.

*** Người làm chứng**:

- Anh Chu Văn C1, sinh năm: 1983 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn V, xã V, huyện V, tỉnh Hưng Yên

- Ông Đoàn Văn C2, sinh năm: 1956 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn Đ, xã V, huyện V, tỉnh Hưng Yên

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ 50 phút ngày 15/12/2022, Công an xã V, huyện V tiến hành tuần tra tại đường liên thôn thuộc thôn V, xã V, huyện V phát hiện Vàng Văn Đ sinh năm 1995, HKTT: Bản C, xã C, huyện S, tỉnh Lai Châu đang đi bộ trên đường, có biểu hiện nghi vấn. Lực lượng Công an yêu cầu Đ dừng lại để kiểm tra thì Đ bỏ chạy và vứt 01 hộp giấy, bên ngoài in chữ "COLDI-B" xuống mặt đường. Đ bỏ chạy được khoảng 3m thì bị lực lượng Công an bắt giữ. Tiến hành kiểm tra chiếc hộp giấy Đ vừa vứt, phát hiện bên trong hộp có 01 túi nilon màu trắng, miệng túi có viền màu đỏ, kích thước (4 x 7)cm, bên trong đựng 02 gói giấy bạc có kích thước như nhau (1x2)cm, đều chứa chất màu trắng dạng cục và bột nghi là ma túy loại Heroin. Công an xã V lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và niêm phong túi nilon đựng 2 gói giấy bạc trong phong bì ký hiệu M1.

Cùng ngày, Công an xã V bàn giao Vàng Văn Đ cùng hồ sơ vụ việc và vật chứng đã thu giữ cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V để giải quyết theo thẩm quyền.

Ngay sau khi tiếp nhận vụ việc, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V đã tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Vàng Văn Đ tại ngôi nhà bỏ hoang ở thôn A, xã N, huyện V và trưng cầu giám định chất ma túy đối với số chất thu giữ được của Đ trong niêm phong ký hiệu M1. Kết quả khám xét không thu giữ được đồ vật, tài liệu gì. Tại bản kết luận giám định số 11/KL-KTHS(MT) ngày 18/12/2022 của Phòng K Công an tỉnh H kết luận: Chất màu trắng dạng cục và bột trong niêm phong ghi ký hiệu M1, có tổng khối lượng là 0,464g là ma túy, loại Heroin.

Quá trình điều tra, Đ khai nhận bản thân thường xuyên sử dụng ma túy, loại Heroin và sống lang thang tại địa bàn xã N, huyện V. Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 15/12/2022, Đ đi bộ đến nghĩa trang thôn A, xã N, huyện V mua 200.000đ ma túy, loại Heroin của 1 người nam giới không rõ nhân thân, lai lịch. Người này đưa cho Đ 01 túi nilon màu trắng, miệng túi có viền màu đỏ, bên trong đựng 02 gói giấy bạc đều chứa ma túy. Đ cất túi nilon đựng ma túy vào chiếc hộp giấy có in chữ "COLDI-B" đã chuẩn bị trước, rồi cất vào túi áo ngực phía trước bên phải. Sau đó Đ đi bộ ra ngoài đường, đi nhờ xe máy của người dân hướng cánh đồng thôn V, xã V để sử dụng ma túy. Khi bị Công an xã V phát hiện, Đ đã lấy chiếc hộp giấy đựng ma túy vứt xuống đường rồi bỏ chạy thì bị bắt quả tang như đã nêu ở trên.

Đối với đối tượng đã bán trái phép chất ma túy cho Đ, do không xác định được nhân thân, lai lịch nên không có căn cứ để xác minh làm rõ.

Vật chứng của vụ án gồm: 01 phong bì niêm phong hoàn mẫu vật gửi giám định số 11/KL-KTHS (MT) ngày 18/12/2022 của Phòng K Công an tỉnh H, bên trong có 0,442g ma túy, loại Heroin, trong niêm phong ghi ký hiệu M1; 01 vỏ túi nilon, các mảnh giấy bạc gói ma túy, 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật gửi giám định. Số vật chứng trên đang được bản quản tại kho vật chứng của Công an huyện V.

Quá trình điều tra, Vàng Văn Đ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình.

Tại bản cáo trạng số 72/CT-VKSVG ngày 25/5/2023 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Văn Giang đã truy tố bị cáo Vàng Văn Đ về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo khoản 1 điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo đồng ý với Quyết định thay đổi người bào chữa của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh H, thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội và đề nghị HĐXX giảm nhẹ hình phạt, đề nghị HĐXX miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Giang giữ nguyên quan điểm truy tố tại bản cáo trạng và đề nghị HĐXX:

Áp dụng: Khoản 1 điều 249; điểm s khoản 1 điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Vàng Văn Đ phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*". Xử phạt bị cáo Vàng Văn Đ từ 01 năm 06 tháng đến 01 năm 09 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 15/12/2022; không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng, đề nghị HĐXX áp dụng: Điểm a khoản 1 điều 46; Điểm c khoản 1 điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 1, khoản 2, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Đề nghị HĐXX: Tịch thu cho tiêu hủy 01 phong bì niêm phong hoàn mẫu vật gửi giám định số 11/KL-KTHS (MT) ngày 18/12/2022 của Phòng K Công an tỉnh H, bên trong có 0,442g ma túy, loại Heroin, trong niêm phong ghi ký hiệu M1; 01 vỏ túi nilon, các mảnh giấy bạc gói ma túy, 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật gửi giám định.

Về án phí: Áp dụng điều 12, điều 15 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án, miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

- Người bào chữa cho bị cáo: Đồng ý quan điểm truy tố của đại diện Viện kiểm sát về tội danh, điều luật áp dụng, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nhưng mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị là cao so với lượng ma túy bị cáo tàng trữ, đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, xử phạt bị cáo mức thấp nhất của khung hình phạt 01 năm tù.

- Đại diện Viện kiểm sát không đồng ý với mức hình phạt mà người bào chữa đề nghị vì quá nhẹ so với tính chất, mức độ hành vi phạm tội, lượng ma túy bị cáo tàng trữ. Đại diện VKS giữ nguyên quan điểm như đã nêu trên về mức hình phạt đối với bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng:

- Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Giang trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền và trình tự thủ tục tố tụng theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến thắc mắc, khiếu nại gì đối với hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Hành vi tố tụng, Quyết định tố tụng, người tiến hành tố tụng đều đúng quy định của pháp luật.

- Tại Quyết định số 406 ngày 15/6/2023 của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh H về việc thay thế Trợ giúp viên tham gia tố tụng, Trung tâm đã cử bà Đỗ Thị H tham gia tố tụng thay thế ông Đàm Huy H1 để bào chữa cho bị cáo Vàng Văn Đ. Tại phiên tòa, bị cáo Đ đồng ý với sự thay đổi người bào chữa trên nên bà Đỗ Thị H tham gia tố tụng với tư cách người bào chữa cho bị cáo Đ là phù hợp với quy định của pháp luật.

- Người làm chứng vắng mặt không có lý do, bị cáo, người bào chữa cho bị cáo không đề nghị gì. Đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử xét xử vụ án vắng mặt họ vì họ đã có lời khai trong hồ sơ vụ án và đã được Tòa án triệu tập hợp lệ, sự vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến việc xử lý vụ án. Xét thấy quan điểm, đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ nên HĐXX căn cứ khoản 1 Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự xét xử vụ án vắng mặt người làm chứng.

[2]. Về hành vi phạm tội:

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay hoàn toàn phù hợp khách quan với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được Cơ quan điều tra thu thập theo quy định của pháp luật. Do đó HĐXX đã đủ cơ sở kết luận: Vào hồi 12 giờ ngày 15/12/2022, tại đường liên thôn thuộc thôn V, xã V, huyện V, Vàng Văn Đ đang cất giấu trái phép trên người 0,464g ma túy, loại Heroin để sử dụng thì bị Công an xã V, huyện V phát hiện, bắt quả tang. Bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi tàng trữ ma túy để sử dụng là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo điểm c khoản 1 điều 249 Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Giang truy tố bị cáo về tội danh và điều luật theo bản cáo trạng đã nêu là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3]. Về tính chất nguy hiểm trong hành vi phạm tội của bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt:

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm chế độ quản lý của nhà nước đối với các chất ma tuý, gây tác hại lớn về nhiều mặt cho xã hội, làm ảnh hưởng đến các chính sách phát triển kinh tế - xã hội của Nhà nước.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự..

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự.

Về nhân thân: Bị cáo là đối tượng thường xuyên sử dụng ma túy, chưa có tiền án, tiền sự.

Căn cứ tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, HĐXX xét thấy cần xử phạt bị cáo thật nghiêm, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ điều kiện cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội, góp phần phòng ngừa chung. Hình phạt mà người bào chữa đề nghị áp dụng đối với bị cáo là quá nhẹ, không tương xứng với những căn cứ áp dụng hình phạt HĐXX đã phân tích ở trên, cần xử phạt bị cáo mức hình phạt nghiêm khắc hơn mới đủ điều kiện cải tạo, giáo dục bị cáo.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[4]. Về biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng:

- 01 phong bì niêm phong hoàn mẫu vật gửi giám định số 11/KL-KTHS (MT) ngày 18/12/2022 của Phòng K Công an tỉnh H, bên trong có 0,442g ma túy, loại Heroin, trong niêm phong ghi ký hiệu M1; 01 vỏ túi nilon, các mảnh giấy bạc gói ma túy, 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật gửi giám định, đây là chất Nhà nước cấm lưu hành, là vật chứng không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu cho tiêu hủy.

[5]. Các vấn đề khác: Quá trình điều tra, không xác định được người đã bán ma túy cho Đ nên không có căn cứ xử lý.

[6]. Về án phí: Bị cáo thuộc hộ cận nghèo, hoàn cảnh kinh tế gia đình khó khăn nên căn cứ điểm đ khoản 1 điều 12, điều 15 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ vào:

- Điểm c khoản 1 điều 249; điểm s khoản 1 điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự;

- Điểm a khoản 1 điều 46; Điểm c khoản 1 điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 1, điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Điều 135; Điều 136; Khoản 1 điều 293; Điều 331; Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

2. Tuyên bố bị cáo Vàng Văn Đ phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*".

3. Mức hình phạt: Xử phạt bị cáo Vàng Văn Đ 01 năm 07 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam 15/12/2022.

4. Về biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng:

* Tịch thu cho tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong hoàn mẫu vật gửi giám định số 11/KL-KTHS (MT) ngày 18/12/2022 của Phòng K Công an tỉnh H, bên trong có 0,442g ma túy, loại Heroin, trong niêm phong ghi ký hiệu M1; 01 vỏ túi nilon, các mảnh giấy bạc gói ma túy, 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật gửi giám định.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 23/6/2023 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện V và Chi cục thi hành án dân sự huyện V)

5. Về án phí: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Vàng Văn Đ.

6. Về quyền kháng cáo: Bị cáo Vàng Văn Đ có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

***Nơi nhận*:**
- Phòng KTNV&THA - TAND tỉnh Hưng Yên;
- VKSND tỉnh Hưng Yên;
- CA huyện V;
- VKS huyện V;
- Chi cục THADS huyện V;
- Bị cáo;
- Người bào chữa.
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

NGUYỄN THỊ MIỆN